



PHÒNG GIÁO DỤC – ĐÀO TẠO

TRƯỜNG TIỂU HỌC

--- ❧ ✧ ❧ ---



SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

ĐỀ TÀI:

**BIỆN PHÁP ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
VÀO GIẢNG DẠY MÔN TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI LỚP 3
NHẪM NÂNG CAO HỨNG THÚ CHO HỌC SINH
(Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống)**



Lĩnh vực: ...

Họ và tên tác giả:

Đơn vị:



Năm học: 20....- 20...



MỤC LỤC

A. MỞ ĐẦU.....	1
<i>1. Lý do chọn đề tài.....</i>	<i>1</i>
<i>2. Mục đích nghiên cứu</i>	<i>3</i>
<i>3. Phạm vi nghiên cứu</i>	<i>3</i>
<i>4. Đối tượng nghiên cứu</i>	<i>3</i>
B. NỘI DUNG	4
<i>1. Cơ sở lý luận</i>	<i>4</i>
<i>2. Cơ sở thực tiễn.....</i>	<i>5</i>
<i>3. Giải pháp thực hiện.....</i>	<i>6</i>
Biện pháp 1: Đa dạng hóa nội dung bài học thông qua việc tìm kiếm thêm dữ liệu, tranh ảnh trên nền tảng Internet.....	6
Biện pháp 2: Ứng dụng phần mềm Powerpoint để xây dựng và thiết kế bài giảng sinh động	10
Biện pháp 3: Tăng cường sử dụng các phần mềm thiết kế trò chơi trực tuyến để thu hút sự chú ý và nâng cao hứng thú học tập cho học sinh	14
Biện pháp 4: Ứng dụng công nghệ thông tin để thiết kế bài tập giúp học sinh ôn tập kiến thức hiệu quả.....	19
<i>4. Hiệu quả của sáng kiến.....</i>	<i>21</i>
C. KẾT LUẬN	23
<i>1. Kết luận</i>	<i>23</i>
<i>2. Bài học kinh nghiệm</i>	<i>24</i>
TÀI LIỆU THAM KHẢO	25

A. MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Từ những thập niên cuối thế kỷ XX đến nay, nhân loại đã phát minh và chứng kiến sự tiến triển thần kỳ của công nghệ thông tin (CNTT). Những thành tựu của CNTT đã góp phần rất quan trọng cho quá trình hình thành và phát triển nền kinh tế tri thức và xã hội thông tin mang tính chất toàn cầu.

Ý nghĩa và tầm quan trọng của tin học và công nghệ thông tin, truyền thông cũng như những yêu cầu đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá hiện đại hóa, hướng tới nền kinh tế tri thức nước ta đã được thể hiện trong những quan điểm của Đảng và Nhà nước qua các văn kiện như Chỉ thị 58-CT/TW ngày 17/10/2000, Nghị quyết 07/2000 ngày 05/6/2000 của Chính phủ, Chỉ thị 29/2001/CT ngày 30/7/2001 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

Công nghệ thông tin cũng thúc đẩy mạnh mẽ công cuộc đổi mới trong giáo dục, tạo ra công nghệ giáo dục với nhiều thành tựu rực rỡ, bao gồm:

Công nghệ dạy và học: CNTT làm thay đổi nội dung, hình thức và phương pháp dạy học một cách phong phú. Những phương pháp dạy học theo cách tiếp cận kiến tạo, phương pháp dạy học theo dự án, dạy học phát hiện và giải quyết vấn đề càng có nhiều điều kiện để ứng dụng rộng rãi. Các hình thức dạy học như dạy theo lớp, dạy theo nhóm, dạy cá nhân cũng có những đổi mới trong môi trường công nghệ thông tin. Mỗi giao lưu giữa người và máy đã trở thành tương tác hai chiều với các phương tiện đa truyền thông như âm thanh, hình ảnh, video,... mà đỉnh cao là bài giảng E-learning (học trực tuyến qua mạng Internet).

Công nghệ quản lý giáo dục: làm thay đổi phương thức điều hành và quản lý giáo dục, hỗ trợ công cuộc cải cách hành chính để quản lý các hoạt động giáo dục và đào tạo hiệu quả hơn.

Sự phát triển vượt bậc của ngành khoa học và công nghệ đã đem lại những thành tựu to lớn trong mọi hoạt động của con người. Đối với lĩnh vực giáo dục đào tạo, công nghệ thông tin có tác dụng mạnh mẽ, làm thay đổi nội dung, phương pháp giảng dạy và học. Công nghệ thông tin là phương tiện tiến tới "xã hội học

tập". Mặt khác, ngành giáo dục đóng vai trò thúc đẩy sự phát triển của ngành công nghệ thông tin thông qua việc cung cấp nguồn nhân lực cho công nghệ thông tin. Bộ giáo dục và đào tạo cũng yêu cầu :*"Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục đào tạo ở tất cả các cấp học, ngành học theo hướng dẫn. Học công nghệ thông tin như là một công cụ hỗ trợ đắc lực nhất cho đổi mới phương pháp dạy học các môn."* Nên việc đưa ứng dụng công nghệ thông tin vào trường học là một việc làm cần thiết và đúng đắn. Trong công tác giảng dạy, công nghệ thông tin giúp cho bài học sinh động hơn, nhờ đó mà học sinh có hứng thú học tập hơn, tiếp thu bài tốt hơn.

Như chúng ta đã biết, học sinh tiểu học còn nhỏ nên quá trình nhận thức thường gắn với những hình ảnh, hoạt động cụ thể. Bởi vậy, các phương tiện trực quan rất cần thiết trong quá trình giảng dạy đặc biệt là các phương tiện trực quan sinh động, rõ nét sẽ thu hút được sự chú ý của học sinh. Trong những tiết học có đồ dùng trực quan đẹp, rõ nét học sinh sẽ chú ý đến bài giảng hơn và kết quả là học sinh tiếp thu bài tốt hơn, nhớ lâu hơn. Chính vì vậy việc đổi mới phương pháp dạy học với sự trợ giúp của công nghệ thông tin vào tất cả các môn học đặc biệt là các môn có sử dụng nhiều tranh ảnh đã mang đến cho giờ dạy và học một không khí mới. Mỗi môn học mang một sắc thái riêng, môn Tự nhiên - xã hội cũng vậy. Tuy bản chất là cung cấp những kiến thức Tự nhiên - xã hội có xung quanh chúng ta song trong sách giáo khoa lớp 3 không đưa ra kiến thức đóng khung có sẵn mà là một hệ thống các hình ảnh bên cạnh các lệnh yêu cầu học sinh thực hiện. Học sinh muốn chiếm lĩnh tri thức không thể khác là thực hiện tốt các lệnh trong sách giáo khoa. Vậy một giờ học Tự nhiên - xã hội ở lớp 3 được tiến hành ra sao?

Cho dù tất cả các giáo viên có tích cực đổi mới phương pháp đến đâu thì một giờ học Tự nhiên - xã hội vẫn diễn ra tẻ nhạt trầm lắng với các hoạt động khó, khô cho học sinh. Với nhiều tranh, ảnh đẹp giàu màu sắc, các em được lôi cuốn vào xem một cách hồn nhiên nhưng nếu đưa ra yêu cầu quan sát tập chung để đưa ra một vấn đề trọng tâm nhằm đạt được mục tiêu bài học thì các em dễ nản. Nhưng cũng vẫn các bức tranh, ảnh đẹp giàu màu sắc đó với sự trợ giúp của công nghệ thông tin ta đưa lên màn hình lớn bằng các hiệu ứng thì sẽ thu hút được

các em vào bài học hơn, giờ học sẽ có hiệu quả hơn. Hay nói cách khác với công nghệ thông tin, người thầy có thể chế tạo ra những món ăn hấp dẫn và bổ dưỡng, tức là giờ học lý thú mà nếu chỉ sử dụng bảng đen phấn trắng thì khó mà thực hiện được. Với các phương tiện dạy học hiện đại như máy tính, máy chiếu và một số phần mềm tiện ích như Power Point, Violet, bài giảng Elearning ... người thầy có thể làm cho học trò quan tâm hơn đến môn học mà không phải ép buộc chúng. Chính vì vậy việc: *“Biện pháp ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy môn tự nhiên và xã hội lớp 3 nhằm nâng cao hứng thú cho học sinh (theo Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống)”* là cần thiết.

2. Mục đích nghiên cứu

- + Góp phần đổi mới phương pháp dạy và học môn Tự nhiên và xã hội lớp 3 thông qua hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin
- + Tạo cho các em học sinh niềm yêu thích môn học Tự nhiên và xã hội, giúp các em tiếp thu được kiến thức một cách tự nhiên và hiệu quả nhất
- + Cải thiện chất lượng giảng dạy đối với môn học Tự nhiên và xã hội lớp 3

3. Phạm vi nghiên cứu

- Phạm vi nghiên cứu: học sinh lớp 3..., trường
- Giới hạn nghiên cứu: Năm học /học kì I áp dụng: từ ngày ... đến ngày ...

4. Đối tượng nghiên cứu

Là hệ thống kiến thức, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học môn Tự nhiên và Xã hội lớp 3 ứng dụng công nghệ thông tin. Thực tế giảng dạy môn Tự nhiên và Xã hội của giáo viên khối 3, việc học tập môn Tự nhiên và Xã hội của học sinh lớp ... trường Tiểu học ...

B. NỘI DUNG

1. Cơ sở lý luận

Công nghệ thông tin mở ra triển vọng to lớn trong việc đổi mới các phương pháp và hình thức dạy học. Những phương pháp dạy học theo cách tiếp cận kiến tạo, phương pháp dạy học theo dự án, dạy học phát hiện và giải quyết vấn đề càng có nhiều điều kiện để ứng dụng rộng rãi. Các hình thức dạy học như dạy học đồng loạt, dạy theo nhóm, dạy cá nhân cũng có những đổi mới trong môi trường công nghệ thông tin và truyền thông. Chẳng hạn, cá nhân làm việc tự lực với máy tính, với Internet, dạy học theo hình thức lớp học phân tán qua mạng, dạy học qua cầu truyền hình. Nếu trước kia người ta nhấn mạnh tới phương pháp dạy sao cho học sinh nhớ lâu, dễ hiểu, thì nay phải đặt trọng tâm là hình thành và phát triển cho học sinh các phương pháp học chủ động. Nếu trước kia người ta thường quan tâm nhiều đến khả năng ghi nhớ kiến thức và thực hành kỹ năng vận dụng, thì nay chú trọng đặc biệt đến phát triển năng lực sáng tạo của học sinh. Như vậy, việc chuyển từ *“lấy giáo viên làm trung tâm”* sang *“lấy học sinh làm trung tâm”* sẽ trở nên dễ dàng hơn.

Công nghệ phần mềm phát triển mạnh, trong đó các phần mềm giáo dục cũng đạt được những thành tựu đáng kể như: một số phần mềm tiện ích như Powerpoint, VioLet ... , E - learning và các phần mềm đóng gói, tiện ích khác. Do sự phát triển của công nghệ thông tin và truyền thông mà mọi người đều có trong tay nhiều công cụ hỗ trợ cho quá trình dạy học nói chung và phần mềm dạy học nói riêng. Nhờ có sử dụng các phần mềm dạy học này mà học sinh trung bình, thậm chí học sinh trung bình yếu cũng có thể hoạt động tốt trong môi trường học tập. Phần mềm dạy học được sử dụng ở nhà cũng sẽ nối dài cánh tay của giáo viên tới từng gia đình học sinh thông qua hệ thống mạng. Nhờ có máy tính điện tử mà việc thiết kế giáo án và giảng dạy trên máy tính trở nên sinh động hơn, tiết kiệm được nhiều thời gian hơn so với cách dạy theo phương pháp truyền thống, chỉ cần “bấm chuột”, vài giây sau trên màn hình hiện ra ngay nội dung của bài giảng với những hình ảnh, âm thanh sống động thu hút được sự chú ý và tạo hứng thú nơi học sinh. Thông qua giáo án điện tử, giáo viên cũng có nhiều thời gian đặt các câu

hỏi gợi mở tạo điều kiện cho học sinh hoạt động nhiều hơn trong giờ học. Những khả năng mới mẻ và ưu việt này của công nghệ thông tin và truyền thông đã nhanh chóng làm thay đổi cách sống, cách làm việc, cách học tập, cách tư duy và quan trọng hơn cả là cách ra quyết định của con người.

Do đó, mục tiêu cuối cùng của việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học là nâng cao một bước cơ bản chất lượng học tập cho học sinh, tạo ra một môi trường giáo dục mang tính tương tác cao chứ không đơn thuần chỉ là “thầy đọc, trò chép” như kiểu truyền thống, học sinh được khuyến khích và tạo điều kiện để chủ động tìm kiếm tri thức, sắp xếp hợp lý quá trình tự học tập, tự rèn luyện của bản thân mình.

2. Cơ sở thực tiễn

2.1 Thuận lợi:

Trường Tiểu học ... trong những năm học gần đây đã triển khai ứng dụng công nghệ thông tin vào đổi mới phương pháp dạy và học.

Trong những năm vừa qua nhà trường đã mua máy chiếu Projector, máy vi tính và nối mạng Internet.

Mặt khác trên giáo án điện tử giáo viên dễ dàng bổ sung, sửa chữa thay đổi cấu trúc bài dạy một cách linh hoạt; phương tiện đòi hỏi không nhiều chỉ cần một máy tính, một máy chiếu và màn ảnh rộng, quan trọng là khâu soạn giáo án.

2.2. Khó khăn

Khó khăn nhất với chúng tôi là trình độ tin học còn hạn chế nên việc thiết kế giáo án điện tử rất vất vả và mất nhiều thời gian. Chính vì vậy một số giáo viên tỏ ra ngại và không hứng thú với việc soạn và giảng bằng giáo án điện tử. Việc thiết kế giáo án điện tử do chưa có nhiều kinh nghiệm nên việc chọn màu sắc, phông chữ, hay chọn hiệu ứng đôi khi chưa phù hợp. Giờ học còn phụ thuộc vào nguồn điện, phòng học, ánh sáng, phương tiện.

Nhà trường còn chưa có phòng nghe nhìn, mỗi khi giáo viên muốn dạy bằng giáo án điện tử lại mất thời gian cho các thao tác kỹ thuật lắp máy, lắp màn hình, có giáo viên chưa nắm được quy trình lắp thiết bị thì phải chờ đợi, nhờ tới sự hỗ trợ của các đồng nghiệp khác gây mất nhiều thời gian...

3. Giải pháp thực hiện

Biện pháp 1: Đa dạng hóa nội dung bài học thông qua việc tìm kiếm thêm dữ liệu, tranh ảnh trên nền tảng Internet

Đối với mỗi bài học, trước khi truyền tải nội dung kiến thức đến học sinh thì bản thân mỗi giáo viên phải nghiên cứu và nắm vững những kiến thức, kỹ năng mà học sinh cần đạt. Từ đó nghiên cứu kỹ nội dung bài học đó trong sách giáo khoa, sách hướng dẫn giáo viên đồng thời tìm hiểu thêm những tài liệu có liên quan để cung cấp, làm điểm tựa cho học sinh khai thác nội dung bài học.

Để dạy tốt phân môn Tự nhiên và Xã hội 3 ở trường Tiểu học đòi hỏi giáo viên phải nắm vững kiến thức khoa học tự nhiên, nội dung và phương pháp tổ chức dạy học phải linh hoạt. Đây là một hoạt động nhận thức khoa học, nếu giáo viên nắm vững và vận dụng tốt vấn đề này sẽ có tác dụng rất tốt vào việc nâng cao chất lượng dạy học phân môn Tự nhiên và xã hội ở trường Tiểu học nói chung và Tự nhiên và xã hội lớp 3 nói riêng.

Tranh ảnh đều được con người cảm nhận bằng thị giác, chúng ta thấy được thông tin rồi sau đó chuyển về não để cảm nhận một cách chân thực nhất. Từ đó đưa ra những phản xạ, cảm nhận về tranh, ảnh mà ta vừa thu nhận.

Tác dụng của việc sử dụng tranh, ảnh trong dạy Tự nhiên và Xã hội lớp 3: tranh, ảnh đóng vai trò quan trọng bậc nhất trong các phương tiện dạy học. Bởi lẽ tranh, ảnh mang lại cái nhìn trực quan và cụ thể nhất đến với học sinh. Học sinh dễ tiếp thu trong quá trình nhận thức, hỗ trợ việc cung cấp kiến thức, giảm tính trừu tượng của kiến thức. Tranh, ảnh cũng có khả năng cung cấp thông tin một cách đầy đủ hơn khi sách giáo khoa chưa trình bày đến nó. Tranh, ảnh có tác dụng minh họa cho các khái niệm, quá trình. Nó phát huy mọi giác quan của người học, khiến tăng độ tin cậy và khắc sâu kiến thức. Và cuối cùng tranh, ảnh góp phần không nhỏ trong việc cải tiến phương pháp dạy học của giáo viên và hình thức học của học sinh theo hướng tích cực.

Vận dụng tranh, ảnh vào các bài Tự nhiên và Xã hội lớp 3. Trong hệ thống sách Kết nối tri thức với cuộc sống Tự nhiên và Xã hội 3 chủ yếu là tranh minh họa, còn lại một số ít là những ảnh chụp giới thiệu quang cảnh. Để giới thiệu bài

học tôi sử dụng hệ thống tranh, ảnh trong sách. Tuy nhiên để mở rộng kiến thức cho học sinh, tôi sử dụng tranh, ảnh minh sưu tầm thêm sẽ giúp các em tiếp nhận thông tin một cách cụ thể, rõ ràng hơn. Sử dụng tranh, ảnh trưng bày theo cách truyền thống sẽ cồng kềnh, khó bảo quản, tốn kém. Việc ứng dụng internet, trình chiếu các hình ảnh trên Slide đã giúp tôi sưu tầm được nhiều hình ảnh đẹp và sinh động, hấp dẫn mà lại dễ lưu giữ, bảo quản.



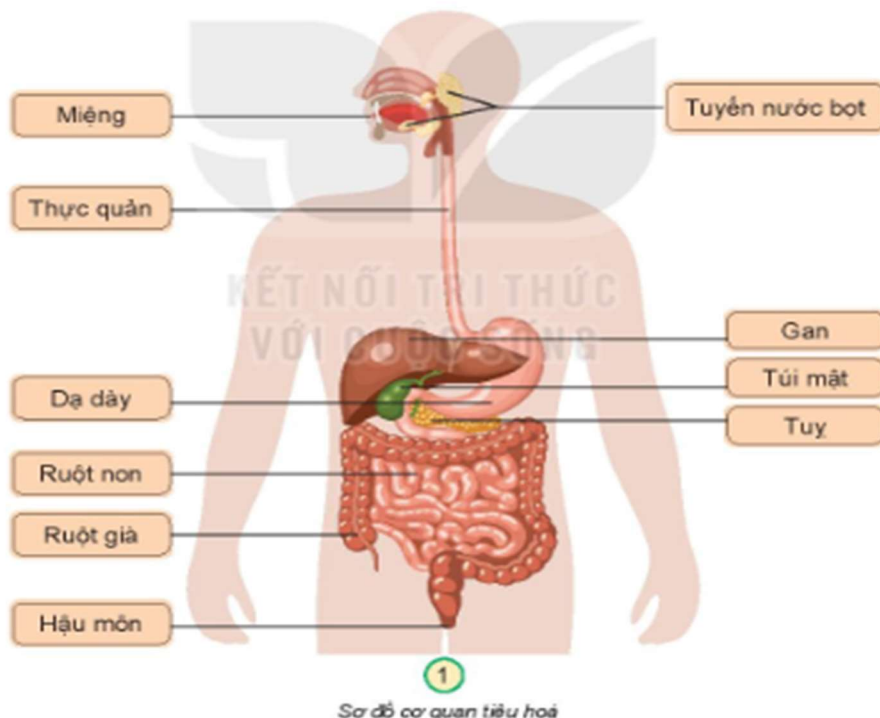
Ví dụ: Khi học bài 18 “Cơ quan tiêu hóa” (**trang 74 Tự nhiên và Xã hội 3 sách Kết nối tri thức với cuộc sống**), tôi đã sử dụng những hình ảnh thực tế về

các bộ phận chính của cơ quan tiêu hóa và yêu cầu các em quan sát. Sau đó, tôi yêu cầu học sinh tìm hiểu nội dung trong sách giáo khoa và tiến hành phân tích, áp dụng vào hình ảnh đã được cho trước đó. Các em cần thảo luận với nhau, dựa vào kiến thức đọc được trong sách giáo khoa dự đoán đúng tên của các bộ phận đó. Các nhóm tiến hành luận biện bảo vệ quan điểm của mình. Cuối cùng, tôi đã để các em xem 1 video về các bộ phận trong cơ quan hô hấp và công bố kết quả cuối cùng.

Ngoài ra, tôi cũng đã tìm thêm một số hình ảnh dẫn chứng thực tế liên quan đến bài học để các em xem và tìm ra chức năng của cơ quan hô hấp đối với cơ thể con người. Sau thời gian tự tìm hiểu, các em sẽ lần lượt trình bày ý kiến phân tích của mình, giáo viên sẽ lắng nghe và bổ sung các ý kiến cho đầy đủ và chính xác hơn. Như vậy, các em học sinh sẽ thấy được tính ứng dụng và thực tế của bài, bài học trở nên trực quan hơn, các em tham gia vào lớp học nhiều hơn, dễ dàng ghi nhớ kiến thức hơn.



1. Hãy chỉ và nói tên các bộ phận của cơ quan tiêu hoá.



Một ví dụ khác khi học bài 15 “Một số bộ phận của động vật và chức năng của chúng” (trang 64 Tự nhiên và Xã hội 3 sách Kết nối tri thức với cuộc sống)

Trong trường hợp dạy học trực tiếp, ở tiết học này, các em sẽ được trải nghiệm trong thực tế với các loại động vật tự nhiên để xác định bộ phận, chức năng của chúng. Tuy nhiên, dưới điều kiện giảng dạy trực tuyến thì hoạt động này không thể được tiến hành như bình thường. Vậy nên, tôi đã cố gắng tìm kiếm các video, hình ảnh về một số bộ phận của động vật trong tự nhiên và để các em học sinh quan sát. Video, hình ảnh này cần đảm bảo độ chính xác về kiến thức.

Sau khi yêu cầu các em tìm hiểu và phân loại bộ phận theo chức năng sống, dự đoán kết quả và ôn lại phần kiến thức liên quan, tôi tổ chức cho học sinh xem video thực tế và để các em đưa ra nhận định và ghi chép kết quả cuối cùng trong báo cáo thực hành. Để các em không lơ là kiến thức, tôi đã yêu cầu học sinh trả lời một số câu hỏi và bài tập về các phần kiến thức liên quan.

Hoạt động này sẽ giúp các em học sinh có thể quan sát thí nghiệm được diễn ra thực tế thay vì phán đoán dựa trên những lý thuyết hàn lâm trong tiết lý thuyết. Như vậy, bài học sẽ được đảm bảo tính trực quan và đạt được mục đích của tiết thực hành. Thông qua video này, giáo viên cũng có thể cung cấp đầy đủ lượng kiến thức cần thiết đến học sinh mà không cần phụ thuộc quá nhiều vào



LIÊN HỆ TẢI MẪU

ZALO: 0833206833

Nội dung: Tải mã skkn *****

Phí tải: 100.000 VNĐ

Chỉ nhận thanh toán qua STK

TOPSKKN

Biện pháp 2: Ứng dụng phần mềm Powerpoint để xây dựng và thiết kế bài giảng sinh động

Để thực hiện ứng dụng CNTT trong các bài giảng giáo viên cần phải nắm được quy trình và nguyên tắc khi thực hiện để xây dựng, thiết kế các bài dạy một cách hợp lý, có tác dụng cao trong việc đổi mới PPDH.

a/ Thiết lập các Slide trên một bài giảng:

Trong các tiết dạy giáo viên cần lưu ý không mang tư tưởng áp đặt những kiến thức vào bài giảng. Có nghĩa là giáo viên nói những gì, giảng những gì, hỏi những gì không cần thiết phải thể hiện toàn bộ trong Slide. Điều này hoàn toàn